ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 05 /2020/QĐ-UBND	*Sóc Trăng, ngày 05 tháng 02 năm 2020*

Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng
05-02-2020 10:24:52 +07:00

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn đối với chức danh Trưởng, Phó các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở Công Thương, tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý về lĩnh vực công thương của Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, tỉnh Sóc Trăng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19 tháng 02 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo;

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09 tháng 10 năm 2014 của Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15 tháng 8 năm 2017 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09 tháng 10 năm 2014 và Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30 tháng 12 năm 2010;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BCT-BNV ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Công Thương, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ,

quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Sóc Trăng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định điều kiện, tiêu chuẩn đối với chức danh Trưởng, Phó các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở Công Thương, tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý về lĩnh vực công thương của Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 02 năm 2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT.Tỉnh ủy;
- TT.HĐND tỉnh;
- CT, các Phó CT.UBND tỉnh;
- Các Sở ngành tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Hộp thư điện tử: sotp@soctrang.gov.vn;
- Lưu: TH, HC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Lâm Hoàng Nghiệp

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Điều kiện, tiêu chuẩn đối với chức danh Trưởng, Phó các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở Công Thương, tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý về lĩnh vực công thương của Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, tỉnh Sóc Trăng

(Kèm theo Quyết định số 05 /2020/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định điều kiện, tiêu chuẩn đối với chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra thuộc Sở Công Thương; người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Công Thương (sau đây gọi chung là Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở); tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý về lĩnh vực công thương của Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng (sau đây gọi chung là lãnh đạo, quản lý về lĩnh vực công thương của Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng cấp huyện).

2. Quy định này áp dụng đối với các trường hợp khi xem xét bổ nhiệm, bổ nhiệm lại hoặc thi tuyển các chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Công Thương; chức danh lãnh đạo, quản lý về lĩnh vực công thương của Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng cấp huyện.

3. Ngoài việc áp dụng các điều kiện, tiêu chuẩn theo Quy định này còn phải tuân thủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Chức trách, nhiệm vụ

1. Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Công Thương là công chức lãnh đạo, quản lý đứng đầu một phòng hoặc một đơn vị, chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành hoạt động của phòng hoặc đơn vị trong phạm vi theo thẩm quyền được giao; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và pháp luật về mọi mặt điều hành hoạt động của phòng, đơn vị mình.

2. Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Công Thương là người giúp Trưởng phòng, Thủ trưởng đơn vị phụ trách một số nhiệm vụ được Trưởng phòng, Thủ trưởng phân công; được ủy quyền xử lý công việc khi Trưởng phòng,

Thủ trưởng đơn vị đi vắng; chịu trách nhiệm liên đới cùng Trưởng phòng, đơn vị trước Giám đốc Sở về lĩnh vực công tác được phân công và ủy quyền.

3. Chức danh lãnh đạo, quản lý về lĩnh vực công thương của Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng cấp huyện chịu trách nhiệm về lĩnh vực công thương trước Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và trước pháp luật trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng

1. Công chức, viên chức khi được xem xét, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại giữ chức danh nêu tại Điều 1 Quy định này phải đảm bảo các tiêu chuẩn của từng chức danh theo quy định về điều kiện, tiêu chuẩn tại Quy định này và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn nêu trong Quy định này là căn cứ để Giám đốc Sở Công Thương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét quy hoạch, đánh giá, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động công chức, viên chức và xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý theo từng chức danh.

Chương II
TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN BỔ NHIỆM, BỔ NHIỆM LẠI
Mục 1
TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN BỔ NHIỆM

Điều 4. Tiêu chuẩn bổ nhiệm

1. Phẩm chất chính trị, đạo đức

a) Có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng; trung thành với Tổ quốc và Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ lợi ích của Tổ quốc, của Nhân dân.

b) Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công chức theo quy định của pháp luật; nghiêm túc chấp hành sự phân công nhiệm vụ của cấp trên; tuân thủ pháp luật, giữ vững kỷ luật, kỷ cương, trật tự hành chính; gương mẫu thực hiện nội quy, quy chế của cơ quan.

c) Tận tụy, trách nhiệm, liêm khiết, trung thực, khách quan, công tâm và gương mẫu trong thực thi công vụ; lịch sự, văn hóa và chuẩn mực trong giao tiếp, phục vụ nhân dân.

d) Có lối sống và sinh hoạt lành mạnh, khiêm tốn, đoàn kết; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; không lợi dụng việc công để mưu cầu lợi ích cá nhân; không quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

đ) Thường xuyên có ý thức học tập, rèn luyện nâng cao phẩm chất, trình độ, năng lực.

2. Hiểu biết

a) Nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được phân công.

b) Nắm vững tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng của địa phương, trong nước để vận dụng đúng đắn vào nhiệm vụ.

c) Hiểu biết sâu về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý thuộc lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành, có kinh nghiệm tổ chức, quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công.

3. Trình độ

a) Chuyên môn: Tốt nghiệp đại học trở lên với chuyên ngành đào tạo phù hợp với chức danh lãnh đạo, quản lý theo vị trí việc làm.

b) Lý luận chính trị: Từ trung cấp trở lên.

c) Có chứng chỉ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên trở lên.

d) Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam trở lên (theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam).

đ) Tin học: Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản trở lên (theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin) hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.

Điều 5. Điều kiện bổ nhiệm

1. Tuổi bổ nhiệm

Tuổi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý lần đầu không quá 55 tuổi đối với nam và không quá 50 tuổi đối với nữ (không phân biệt cấp tỉnh, cấp huyện).

2. Thuộc đối tượng quy hoạch chức danh bổ nhiệm đã được thủ trưởng cơ quan, đơn vị có thẩm quyền phê duyệt (trừ trường hợp nhân sự từ nơi khác được cấp có thẩm quyền giới thiệu).

3. Đang giữ ngạch chuyên viên hoặc chức danh nghề nghiệp hạng III hoặc tương đương trở lên.

4. Đối với chức danh Trưởng phòng và tương đương phải kinh qua chức vụ Phó Trưởng phòng và tương đương, đồng thời hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức danh đó.

5. Đối với chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương phải có thời gian công tác trong lĩnh vực công thương từ đủ 3 năm trở lên và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong 3 năm liền kề gần nhất.

6. Trường hợp điều động, bổ nhiệm người giữ chức vụ quản lý, lãnh đạo từ cơ quan, đơn vị khác chuyển đến để bổ nhiệm giữ chức vụ tương đương thuộc đối tượng áp dụng tại Điều 1 của Quy định này thì không áp dụng quy định về điều kiện thời gian công tác trong lĩnh vực công thương, nhưng người được điều động và bổ nhiệm phải đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn theo quy định.

7. Trường hợp công chức, viên chức đã thôi giữ chức vụ lãnh đạo, sau một thời gian công tác nếu được xem xét để bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương, thì điều kiện về tuổi thực hiện như quy định khi bổ nhiệm lần đầu.

8. Trường hợp bổ nhiệm chức danh Chánh Thanh tra Sở phải có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Chánh Thanh tra tỉnh.

9. Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao và không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật; kê khai tài sản, thu nhập rõ ràng, theo quy định.

10. Đáp ứng các tiêu chuẩn khác theo quy định của ngành chuyên môn (nếu có).

Mục 2
TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN BỔ NHIỆM LẠI

Điều 6. Tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm lại

Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Công Thương, chức danh lãnh đạo, quản lý về lĩnh vực công thương của Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng cấp huyện thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng khi hết thời hạn giữ chức vụ lãnh đạo được xem xét để bổ nhiệm lại hoặc không bổ nhiệm lại. Nếu được xem xét bổ nhiệm lại thì phải đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

1. Đạt tiêu chuẩn của chức vụ lãnh đạo, quản lý đang đảm nhiệm tại thời điểm xem xét bổ nhiệm lại, đáp ứng được yêu cầu công tác trong thời gian tới.

2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ.

3. Cơ quan, đơn vị có nhu cầu.

4. Đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao.

5. Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.

6. Đối với công chức, viên chức lãnh đạo còn từ đủ 02 năm đến dưới 05 năm công tác trước khi đến tuổi nghỉ hưu, nếu được bổ nhiệm lại thì thời hạn bổ nhiệm được tính đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định.

7. Đối với công chức, viên chức lãnh đạo còn dưới 02 năm công tác trước khi đến tuổi nghỉ hưu, do cấp có thẩm quyền xem xét quyết định kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Điều khoản chuyển tiếp

1. Đối với những trường hợp hiện đang giữ chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Công Thương đã thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại trước khi Quyết định này có hiệu lực nhưng chưa đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Quyết định này thì phải được đào tạo, bồi dưỡng để đạt điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định trước khi bổ nhiệm lại.

2. Trường hợp công chức, viên chức dự kiến bổ nhiệm nhưng chưa đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo các quy định nêu trên thì cơ quan phải cử đi đào tạo, bồi dưỡng để đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định mới thực hiện bổ nhiệm.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Công Thương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị báo cáo về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

4. Khi các văn bản quy định dẫn chiếu để áp dụng tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lâm Hoàng Nghiệp